



Huế Bình An *Với Ba Lần Thắm Máu TQLCVN*

Mũ Xanh Lê Quang Liên, K20

Thành phố Huế là nơi tôi sinh ra, lớn lên, và theo học hết bậc trung học đệ nhị cấp tại trường Quốc Học năm 1961. Huế để lại trong ký ức của tôi rất nhiều kỷ niệm êm đềm của thời niên thiếu, gợi nhớ những hàng hoa phượng đỏ rộ nở lung linh trong nắng vàng dọc theo những con đường của hai bờ Nam và Bắc sông Hương mỗi độ Hè về. Huế với cầu Trường Tiền, màu nhũ bạc rất độc đáo với sáu vài mười hai nhịp, bắc qua sông Hương với tuổi đời gần 120 năm. Những chiếc nón lá nghiêng nghiêng cùng các tà áo dài trắng của các nữ sinh phất phơ trong ánh nắng ban mai, hoặc khi chiều tà là những hình ảnh khó quên của tuổi học trò. Người Huế có cuộc sống khép kín, cổ kính, từ tốn, và trầm lặng với nhịp sống chậm chậm như dòng sông chảy qua thành phố. Cố đô Huế, với nhiều lăng tẩm, cung điện nguy nga, tráng lệ của nhà Nguyễn, cũng là điều hãnh diện của tôi khi giới thiệu với bạn

bè về nơi mình sinh ra. Mưa dầm, ẩm ướt, và cái lạnh thấu xương mỗi độ cuối năm cho đến sau Tết Âm lịch là những điều mà người xứ Huế nhớ đến mỗi lúc nghĩ về quê nhà.

Tôi tình nguyện nhập học K20 TVBQGVN; rất hạnh diện được phục vụ Binh Chung TQLC từ 1965 – 1975 với tất cả sự hăng say của người thanh niên khi sơn hà nguy biến.

Trong cuộc chiến VN từ 1954- 1975, Binh Chung TQLC đã 3 lần đem lại sự bình an, trả lại sự ổn định cho Cố Đô Huế trong cuộc chiến Nam - Bắc 1954 -1975. Cá nhân tôi có mặt trong 3 lần trở lại Huế với TQLC.

1. Chiến Đoàn B/TQLC và biến động miền Trung năm 1966.

Sau ngày 1/11/1963, “thầy tu” Trí Quang hành xử như một chính trị gia của miền Nam. Không một chính phủ nào đứng vững quá ba tháng nếu đi lệch hướng chỉ đạo của các thế lực, đứng sau ông ta.

Ông này lợi dụng sự xung đột giữa các tướng lãnh, khơi dân chúng Phật giáo của ông cho mưu đồ và tham vọng của phe cánh.

Thời cơ đến khi Quân Đoàn I nằm trong tay của Tướng Nguyễn Chánh Thi. Ông tướng với nhiều mưu đồ và tham vọng nhưng non kém về chính trị đã bị tên đội lốt tôn giáo này khai thác triệt để, xúi dục công khai chống lại chính quyền trung ương.

a. Chính phủ ra tay.

Ngày 14 tháng 4 năm 1966, chính phủ đã quyết định đưa quân ra Đà Nẵng để tái lập an ninh do tình hình xáo trộn với âm mưu ly khai khỏi chính quyền trung ương.

Các đơn vị TQLC và Dù được không vận ra Đà Nẵng bằng C-47 của Không Quân VNCH và Hàng Không Dân Sự (Air Viet Nam) vì Hoa kỳ không muốn can dự vào cuộc khủng hoảng chính trị nội bộ của Việt Nam.

Lực lượng TQLC tham dự gồm có:

- Bộ tham mưu nhẹ TQLC do Trung Tá Nguyễn Thành Yên, Tư Lệnh Phó Lữ Đoàn TQLC chỉ huy tổng quát.

- Thiếu Tá Tôn Thất Soạn, Chiến Đoàn Trưởng Chiến Đoàn B/ TQLC gồm ĐĐ1 và ĐĐ2 TQLC tham dự cuộc hành quân chống bạo loạn này. Tất cả các đơn vị trực thuộc Chiến Đoàn B/ TQLC được lệnh ứng chiến tại chỗ trong phi trường Tân Sơn Nhất lúc gần xế chiều.

Việc chuẩn bị cho một cuộc hành quân trong tương lai được tiến hành rất gấp rút như: lương thực được tiếp tế cho 5 ngày ăn, áo giáp, và mặt nạ chống hơi cay được chở đến để cấp phát tại chỗ. Không khí trông thật căng thẳng. Các trạm Quân Cảnh 202 của TQLC canh gác rất nghiêm ngặt quanh nơi tạm dừng quân. Đến gần 10 giờ đêm, từng trung đội TQLC được hướng dẫn và chỉ định đến từng vận tải cơ C-47 đang đậu dọc theo phi đạo. Anh em chúng tôi nằm dưới cánh phi cơ để nghỉ mệt sau một ngày chuyển quân.

Gần 12 đêm, phi hành đoàn đánh thức Trung Đội 1/ĐĐ 2/ ĐĐ1 TQLC để lên phi cơ. Hơn 40 binh sĩ TQLC âm thầm lên máy bay trong đêm khuya, và lòng tôi háo hức vì cảm giác ưa phiêu lưu của tuổi trẻ. Sau khi phi cơ cất cánh và bình phi thì một đại úy KQ đến nói chuyện với tôi. Tôi hỏi:

- Đại úy có biết chở TQLC đi đâu không?

- Tôi nhận một bì thư màu vàng và chỉ được phép mở ra khi còn cách Quảng Ngãi một giờ bay. Lúc đó tôi sẽ cho bạn hay.

Ngoài trời tối thui, chỉ nghe tiếng rì rầm êm tai của loại động cơ của C-47. Anh em binh sĩ theo thói quen khi nào rảnh thì cố chớp mắt vì tương lai có thể bận rộn suốt ngày đêm không chừng. Đang thao thức thì vị Đại Úy KQ vỗ nhẹ vào vai tôi và nói:

- "Anh em mình sẽ đáp xuống Đà Nẵng."

Tình trạng tại địa phương bao trùm không khí chiến tranh

giữa hai thế lực đối nghịch thực sự với các biểu ngữ mang màu sắc, lẫn mùi vị của CSBV như ”*Lính Thiệu- Kỳ phải trở về Sài Gòn.*”

Một số tướng lãnh được chính quyền trung ương đề cử ra thay thế thì lại trở mặt chống đối, có vị lại tuyên bố theo “thầy”.

Năm 1963, Hoa Kỳ xử dụng một số tướng lãnh cũng như Trí Quang để loại trừ Tổng Thống Ngô Đình Diệm với cái lý do được gọi là “*đàn áp Phật Giáo*”. **Điều rất khôi hài là Cur Sĩ Mai Thọ Truyền, Tổng Thư Ký Hội Phật Học Nam Việt, viết trong sách “Phật Giáo Việt Nam” rằng số chùa khi chính phủ Ngô Đình Diệm chấp chánh là 2,206 ngôi chùa, và đến Tháng 11/1963 là 4,776!!**

Từ năm 1965, Hoa Kỳ đã can dự trực tiếp vào cuộc chiến, tướng lãnh đang nắm quyền. Con bài Trí Quang đã hết giá trị. Cho nên, con rối chính trị Trí Quang và Cộng Sản đã mưu tính sai lầm thời khắc phát động cuộc bạo loạn 1966. Hoa Kỳ nhìn thấy đằng sau màn khói đầu tranh là mưu đồ chính trị của CSBV và ủng hộ giải pháp mạnh mẽ tái lập an ninh và ổn định chính trị.

Ngày 15 tháng 5 năm 1966, các phi cơ của C-130 và C-141 của Hoa Kỳ không vận tăng cường cho lực lượng Dù và TQLC, đồng thời các chiến xa được hải vận từ Sài Gòn ra Đà Nẵng.

Đại Tá Nguyễn Ngọc Loan, Tư lệnh CSQG, được chỉ định chỉ huy tất cả các đơn vị để dẹp tan cuộc bạo loạn này.

Trung Tá Nguyễn Thành Yên, Tư Lệnh Phó Lữ Đoàn TQLC, được đề cử chức vụ Quân Trấn Trưởng TP Đà Nẵng. Lệnh giới nghiêm 24/24 được ban hành. Nhờ sự tiếp tay của dân chúng, TQLC đã tóm gọn bọn cầm đầu của cuộc phản loạn, vài tên đầu sỏ ẩn núp trong chùa Phổ Đà, Tân Ninh. Trong vòng chỉ 3 tuần lễ, sinh hoạt của TP Đà Nẵng trở lại

bình thường.

b. Bình định Huế.

Sau khi ổn định Đà Nẵng, Chiến Đoàn B/ TQLC tiếp tục hành quân ra Huế vào ngày 14 tháng 6. Đoàn GMC chở quân phải rất khó khăn vượt qua khu xóm làng chài Lăng Cô. Đàn bà, trẻ con bị bọn kích động xúi dục đưa bàn thờ, tượng Phật ra ngoài đường lộ để ngăn cản lưu thông. Họ quỳ lạy để cầu an cho tên cầm đầu xúi dục gây bất ổn.

Đến gần chiều tôi đoàn xe mới qua khỏi phi trường Phú Bài, cách thành phố Huế khoảng 12km về phía Nam. Tiểu Đoàn 1 và Tiểu Đoàn 2 TQLC phải đối đầu với vài nhóm biểu tình không lớn lắm nhưng có đầy đủ biểu ngữ, cờ Phật giáo. Trong thành phố khẩu hiệu được dán hoặc viết trên các vách tường, bờ thành, công viên... Các câu chữ của loại này mang tính miệt thị chính phủ và quân đội như “*Đả Đảo linh Thiệu - Kỳ.*”

Chiến Đoàn B/TQLC được sử dụng như một “lá chắn thép”, là lực lượng hỗ trợ tinh thần, lẫn sức mạnh vũ lực cho các đơn vị thực thi luật pháp đang thi hành nhiệm vụ trong thành phố. TQLC bảo vệ an ninh vòng ngoài cho Cố Đô Huế về hướng Tây-Bắc và Bắc nhằm chống lại sự xâm nhập của CSBV và tay sai nhân lúc tình hình chính trị rất xáo trộn trong thành phố.

Từ ngày 15/6/66 đến 18/6/66 năm 1966, Đại Tá Nguyễn Ngọc Loan sử dụng Biệt Đoàn 222 Cảnh Sát Dã Chiến, lực lượng tổng trừ bị của Tổng Nha Cảnh Sát, dọn dẹp bàn thờ trên địa bàn các Quận Hữu và Tả Ngạn Sông Hương đã hoàn tất.

Một kỷ niệm rất đáng ghi nhớ của tôi với Đại Tá Nguyễn Ngọc Loan trong những ngày bàn thờ xuống đường năm 1966 như sau:

Lúc bấy giờ từ ngã ba Quốc Lộ 1 (làng An Hòa) và con đường chạy dọc theo Hoàng Thành cho đến cửa An Hòa,

bàn thờ Phật được đặt kín trên đường với các Phật tử đông nghịt đứng cạnh theo lệnh của “thầy tu” Trí Quang.

Mục tiêu của Trung Đội 1/ĐĐ2/ TĐ1 TQLC của Thiếu Úy Lê Quang Liễn là di chuyển qua cửa An Hòa để vào khu vực Tây Lộc trong Quận Thành Nội. Tôi đang tìm cách đối phó với đám đông và bàn thờ thì bất ngờ Đại Tá Nguyễn Ngọc Loan xuất hiện trong quân phục TQLC. Ông ra dấu



Dân chúng đang chạy khỏi vùng do Việt Cộng chiếm đóng qua cầu Trường Tiền bị gãy đổ năm 1968.

cho tôi đến gần và ra lệnh:

- “Cụ gọi cho tôi mấy chiếc GMC.”

Tôi tuân lệnh và báo cáo sự việc về cho vị đại đội trưởng. Đại Tá Nguyễn Ngọc Loan chỉ thị tiếp:

- “Ông sắp xếp anh em từng nhóm từ 3 đến 5 quân nhân: vài lạy bàn thờ 3 vái, bê tượng Phật, lư hương vào để trước cửa nhà và bàn thờ thì cho lên xe GMC. Khi xe cộ đã sẵn sàng, cứ y như lệnh tôi thi hành.”

Mới thu dọn được 3 nhà thì bất ngờ tôi thấy các nhà kế tiếp đã nhanh chóng tự động di chuyển bàn thờ vào trong sân nhà.

Thì ra các phật tử đã tiếc của, sợ mất bàn thờ bằng gỗ quý mà xem lệnh của ‘thầy tu’ không ra cái gì nữa.

Trong buổi ra mắt sách “Nửa Đường” của Mũ Xanh Tô Văn Cấp vào đầu Tháng 6 năm 2019 tại Nam California; một nhân chứng sống thuộc Cảnh Sát Quốc Gia (CSQG) là cựu Đại Tá Trần Minh Công đã tuyên dương công lao của TQLCVN trong Vụ Biến Động miền Trung năm 1966 như sau:

- “Kính thưa quý vị, Cảnh Sát Quốc Gia chúng tôi có cái duyên rất gần gũi với TQLC, vì TQLC có rất nhiều trường hợp yểm trợ CSQG rất đặc biệt. Năm 1966, tôi mang một Biệt Đoàn Cảnh Sát Dã Chiến theo Thiếu Tướng Nguyễn Ngọc Loan ra bình định lại miền Trung, Đà Nẵng và Huế, lúc đó đang có biến động do phía Ấn Quang và Tướng Nguyễn Chánh Thi chủ động. Với một biệt đoàn chúng tôi không có cách gì vào để bình định được ở Đà Nẵng và Huế. Thiếu Tướng Loan có nói với tôi, đã có một Lữ Đoàn TQLC, và một Tiểu Đoàn Dù yểm trợ. Đại Tá Nguyễn Thành Yên đã mang lữ đoàn đến giúp chúng tôi. Nếu không thì chúng tôi không thể tái lập an ninh.” *(Chú thích: Lúc xảy ra câu chuyện, Tướng Loan đang mang cấp bậc đại tá và Đại Tá Yên đang mang cấp bậc trung tá.)*

c. CSBV lợi dụng bất ổn chính trị để đánh chiếm nông thôn.

Khi trật tự của Thành Phố Huế đã được văn hồi, Chiến Đoàn B/ TQLC nhận lệnh của Quân Đoàn I tham dự Hành Quân Lam Sơn 283 từ ngày 21 đến 23/6/1966 để chiếm lại các thôn ấp dọc theo bờ biển giáp ranh giới hai tỉnh Quảng Trị và Thừa Thiên bị quân CS đánh chiếm.

Quân Cộng Sản thuộc Tiểu Đoàn 808 đã lợi dụng tình hình bất ổn chính trị để đưa quân áp sát Thị Xã Quảng Trị. Chúng đã chiếm thôn Bích La Hậu chỉ 3.5 km phía Đông - Bắc Thị Xã. Chiến Đoàn B/ TQLC đã thanh toán các đơn vị CS, trả lại bình an cho thôn xóm và quyền kiểm soát cho các đơn vị

diện địa.

Chiến Đoàn B/ TQLC rời Thành Phố Huế xuôi về Nam sau khi cuộc sống của người dân đã trở lại bình thường. Một số cấp chỉ huy, bạn bè của chúng tôi đã vĩnh viễn ra đi hoặc bị thương tật suốt đời. Họ để lại biết bao thương nhớ cho cha mẹ, người thân, vợ con. Những quân nhân này cũng có những mái ấm gia đình phải cưu mang, những bậc sinh thành phải săn sóc và phụng dưỡng như những người dân bình thường sống an bình tại các thành thị hoặc thôn xóm.

Nhưng các thành phần tranh đấu do CS giật dây đã phao tin rằng: *linh TQLC, Nhảy Dù là thành phần không cha mẹ, xuất thân từ viện mồ côi!!*

Họ áp dụng đúng lối tuyên truyền gian manh, thâm hiểm, dựng đứng không nói có của bọn CS nhằm gây lòng hận thù trong dân chúng với Quân Đội, gieo vào những đầu óc người dân chất phác vốn ngây thơ rằng: *TQLC và Nhảy Dù là thứ linh không có lòng nhân đạo, bọn thiếu giáo dục!!*

Bọn họ không ngờ rằng trong thành phần TQLC đang hành quân bình định gồm rất nhiều quân nhân mà gia đình là Phật Giáo thuần thành. Từ vị Chiến Đoàn Trưởng Chiến Đoàn B/ TQLC, hai vị Tiểu Đoàn Trưởng của Tiểu Đoàn 1 và 2/ TQLC, và ngay chính tác giả bài viết này cũng từ một gia đình theo Phật Giáo nhiều thế hệ tại Thành Phố Huế. Vị Tư Lệnh Binh Chung, hồi bấy giờ, Tướng Lê Nguyên Khang cũng là một Phật Tử!

Họ đội lốt một tôn giáo với giáo lý cao cả là từ bi, hỉ xả... với mong ước mang lại hạnh phúc, bình an cho kiếp nhân sinh. Nhưng thực chất đám tranh đấu này đã bị bọn quỷ đồ CS đầu độc, nên đã không còn tính người. Với chiêu bài “*Đạo Pháp và Dân Tộc*” được trưng ra để gây rối, họ tạo không biết bao nhiêu khó khăn cho cả hai nền Cộng Hòa của miền Nam.

Sau ngày CSBV chiếm đóng miền Nam, mặc cho dân chúng và chính đồng đạo của “thầy tu” đã và đang bị bọn cầm

quyền CS đàn áp vô cùng khốc liệt, *Trí Quang đã tịnh khẩu sau ngày 30 tháng 4 năm 1975 vì công tác phá rối VNCH được giao phó đã hoàn tất tốt đẹp.* Thật quá bất công nếu so sánh với thời kỳ vàng son ông ta được hưởng tự do, dân chủ trước 1975 để tha hồ xách động chống phá VNCH một cách vô cùng thâm độc và xảo quyệt!

Bọn chúng chỉ là những bàn tay, những cái loa của CSBV.

Chúng tôi biết vào tháng 6 năm 1966, một thiếu số bị đầu độc nặng còn mang tâm lý thù ghét anh em quân nhân thuộc lực lượng Tổng Trừ Bị. Nhưng thời gian rồi sẽ trả lời và soi



Cờ VNCH lại phát phới bay trên kỳ đài của cố thành Huế, năm 1968.

sáng tâm hồn u tối của họ...

2. Chiến Đoàn A/TQLC và trận Mậu Thân tại Huế năm 1968.

Đầu năm 1968, Chiến Đoàn A/TQLC của Thiếu Tá Hoàng Tích Thông đang tăng phái cho Sư Đoàn 22BB, vùng hành quân là Phù Cũ, Bồng Sơn, Tam Quan thuộc tỉnh Bình Định.

Khoảng 3 giờ sáng ngày mùng 1 Tết Mậu Thân, Chiến Đoàn A/ TQLC và TĐ5/ TQLC được lệnh sẵn sàng để được không

vận bằng C-130 về Sài Gòn. TĐ6/ TQLC sẽ được không vận để giải tỏa Thành Phố Đà Lạt. Nhưng lệnh sau cùng là tất cả được không vận về Thủ Đô để thanh toán các đơn vị CS đang đánh phá trong đô thành.

a. Chiến Đoàn A/ TQLC thay thế Chiến Đoàn 1 Dù.

Ngày 5 tháng 2 năm 1968, tình hình Sài Gòn tạm yên, Chiến Đoàn A/ TQLC gồm các TĐ1, TĐ4, TĐ5/ TQLC được lệnh tăng phái cho Quân Đoàn I để thay thế Chiến Đoàn 1 Dù.

Chiến sự tại Thành Phố Huế hiện rất sôi động, nhiều khó khăn vì thời tiết, hạn chế phi pháo do phải bảo vệ nhiều di tích lịch sử.

Khu vực trách nhiệm của TQLCVN hướng Tây-Nam Thành Nội. Cùng với Bộ Binh, Thủy Quân Lục Chiến Hoa Kỳ, Đại Đội Trinh Sát Sư Đoàn 1, Đại Đội Hắc Báo thuộc Sư Đoàn 1 đã làm chủ Thành Nội thuộc Quận I, vào chiều 23 tháng 2 năm 1968. Khi hai Tiểu Đoàn 21 và 39 BĐQ thanh toán Bộ Chỉ Huy CS tại chùa Áo Vàng Therevada ngày 26 tháng 2 năm 1968, Thành phố Huế hoàn toàn vắng bóng quân thù từ hôm đó.

Tôi lại được trở về Huế cùng đơn vị sau gần 2 năm âm ức trong lòng vì sự đê u giả, gian trá của giới con buôn chính trị bị CS giết dây. Vẫn những khuôn mặt và tên tuổi phá rối VNCH từ thời 1963, 1966 thoát ly lên mật khu, như Hoàng Phủ Ngọc Tường, Hoàng Phủ Ngọc Phan, Nguyễn Đắc Xuân, Nguyễn Thị Đoan Trinh... nay trở về để xử tử đồng bào Huế bằng súng đạn, chôn sống...

Thành tích của đám VC này với đồng bào xứ Huế sau 26 ngày chiếm giữ là 5,327 người bị giết tại nhà, trên đường phố, trong các mồ chôn tập thể, và có 1,200 người mất tích vĩnh viễn, không có để lại một vết tích nào cả.

b. Tảo thanh quân CSBV khu vực phụ cận Huế.

Sau khi TP Huế được giải tỏa, TQLC tiếp tục hành quân

bình định vùng phía Bắc phi trường Phú Bài, vùng VC tạm chiếm trong Tết Mậu Thân. Nhiều đồng bào có thân nhân mất tích xin được theo TQLC để mong tìm xác người thân trong các mồ chôn tập thể; họ trông bơ phờ, héo hon như cành cây khô vì quá đau khổ.

Sau Mậu thân, Huế thật tang thương với nhiều giải khăn xô, thành phố mang màu trắng u buồn của cha mẹ khóc con, góa phụ khóc chồng, vợ con khóc cha mẹ. Quan tài khắp mọi nơi trên đường phố, nhiều nấm mồ chôn vôi, sơ sài sau góc vườn, bên bờ ruộng, cạnh lề đường và đặc biệt rất nhiều mồ chôn tập thể gần cửa Đông Ba, trường tiểu học Gia Hội, gần Lăng Vua Tự Đức, khu vực dòng Thiên An... Tất cả có 26 địa điểm chôn tập thể, mồ chôn ít nhất là 3 người, trung bình là 400 người, nhiều nhất là 800 người.

Đồng bào Huế nay nhìn quân nhân TQLC với ánh mắt dịu hiền, cảm thông sự gian khổ của chúng tôi. Sau chiến trận, các toán Dân Sự Vụ TQLC tận tình chích ngừa dịch tử, săn sóc các vết thương cho người dân. Trong cơn nguy biến, nay người dân Huế mới thấy rõ mối thâm tình quân-dân, và sự hy sinh của người lính TQLCVN.



Thủy Quân Lục Chiến đã chiếm lại Cổ Thành Quảng Trị vào lúc 8 giờ sáng, ngày 16 tháng 9 năm 1972.

Đầu tháng 3, Chiến Đoàn A/ TQLC được lệnh về Sài Gòn. Chiến Đoàn đã hành quân đánh VC liên tục từ Sài Gòn ra đến Huế hơn tháng nay cho sự bình an của hậu phương. Đa số các chiến sĩ TQLC đã xa mái ấm gia đình từ hơn 2, 3 tháng vì sự an nguy của đồng bào và Tổ Quốc.

3 . Sư Đoàn TQLCVN tại Trị -Thiên vào Mùa Hè Đỏ Lửa 1972.

Ngày 29/3/1972, CSBV lại mở một chiến dịch quy mô lớn vào lãnh thổ VNCH với 3 hướng tấn công chính. Một trong ba hướng là sử dụng một lực lượng lớn đánh xuyên qua vùng Phi Quân Sự, chiếm gần hết tỉnh Quảng Trị, và mưu đồ đánh chiếm luôn thành phố Huế.

CSBV tung vào mặt trận vùng hòa tuyến lực lượng gồm Sư Đoàn 304, Sư Đoàn 308, và các trung đoàn biệt lập của Mặt Trận B5 là Trung Đoàn 126 Đặc Công; các Trung Đoàn BB 31, 270, 246; các Trung Đoàn pháo 38, 68; Trung đoàn 84 hỏa tiễn địa-không. Ngoài ra, ít nhất CSBV cũng đưa vào chiến trường hai trung đoàn xe tăng 203, 204 với 200 chiến xa.

QLVNCH phải căng ra trên phòng tuyến để lo giữ đất và dân. CSBV có lợi thế tập trung quân và hỏa lực mạnh để tấn công vào bất cứ vị trí nào nhằm phá vỡ thế phòng thủ của chúng ta.

Trong vòng hơn một tháng, quân CSBV đã tiến gần đến ranh giới hai tỉnh Quảng Trị và Thừa Thiên.

Chiều ngày 1/5/1972, tình hình Thị Xã Quảng Trị trở nên tồi tệ dưới áp lực của nhiều đơn vị địch. Đại Tá Phạm Văn Chung, Lữ Đoàn Trưởng **Lữ Đoàn 369/ TQLC**, chỉ huy các Tiểu Đoàn 2, 5, 9 TQLC và Tiểu Đoàn 1 Pháo Binh, đã có kế hoạch dự trù để thi hành khi tình hình chuyển biến xấu hơn nữa như:

*** Làm chậm sức tiến công của địch bằng hỏa lực;*

*** Điều động các đơn vị TQLC xoay trục về hướng Bắc;*

*** Lập phòng tuyến thiên nhiên phía Nam sông Mỹ Chánh để chặn đứng mưu đồ của địch đang cố tiến sâu về phía Nam và mục tiêu có thể là **Cố Đô Huế**.*

Trưa ngày 2/5/1972, khi Sư Đoàn 3 cùng các lực lượng tăng pháo tháo lui hỗn loạn khỏi Thị Xã Quảng Trị, Lữ Đoàn 369/

TQLC thi hành kế hoạch phòng thủ nhằm ngăn chặn CSBV. Chi tiết phối trí lực lượng như sau:

TĐ2/ TQLC phòng thủ bờ Nam từ cầu Mỹ Chánh trên Quốc Lộ 1, kéo dài hai cây số về phía Tây, tiếp giáp về phía Đông là **TĐ5/TQLC**, và tiếp theo là **TĐ9/ TQLC** kéo dài ra gần sát bờ biển.

Đại Đội 4, TĐ2/ TQLC của tác giả được vinh dự chỉ định trấn đóng tại cầu Mỹ Chánh và 200m về hướng Tây vào ngày 2 tháng 5 năm 1972. Đây là vị trí rất trọng yếu trong những giờ phút sinh tử, rất nguy nan của cuộc chiến vào mùa Hè 72 tại Trị-Thiên. Các chiến sĩ TĐ2/ TQLC giữ vững tay súng, đã đẩy lui nhiều cuộc tấn công của Trung Đoàn 66/ Sư Đoàn 304 CSBV. Phòng tuyến Mỹ Chánh chịu mưa pháo hằng ngày. Phóng viên các hãng thông tấn ngoại quốc như CBS, ABC... chỉ trở lại mỗi buổi sáng để ghi nhận tin tức chiến sự qua các cấp chỉ huy TQLCVN, các cố vấn TQLCHK rời xuôi về Huế để viết bản tin và ngủ đêm. Họ tránh xa phòng tuyến vì quá nguy hiểm.

Tôi nhớ chỉ có anh Phan Nhật Nam, hồi đó, thường viết cho các báo ở Sài Gòn như Diều Hâu, Sóng Thần... đã thật sự “*chịu chơi*” khi anh ngỏ ý muốn ở lại tuyến Mỹ Chánh đầy tiếng nổ của bom đạn với tôi. Anh đã chia xẻ nguy hiểm với TQLC trong 2 ngày đêm cho những bút ký trung thực về người lính. Sau đó, trên một số báo phát hành tại Thủ Đức đã đăng những phóng sự sinh động của anh về những điều mắt thấy, tai nghe trên tuyến đầu Mỹ Chánh vào tháng 5/1972.

TQLC chứng kiến hàng ngàn người dân cũng như các đơn vị vượt qua vị trí để xuôi về hướng Nam.

Tiểu Đoàn 2/ TQLC- với biệt danh Trâu Diên- rất hãnh diện vì không có bất cứ quân nhân nào đào ngũ trước tình hình rất bi đát trong thời gian này!!

Với tính toán chính xác, kịp thời của Đại Tá Phạm Văn Chung, LĐT/ LĐ 369/ TQLC và ban tham mưu TQLCVN đã

ngăn chặn hữu hiệu sự tấn công của CSBV về phía Nam trong cơn rối loạn của các đơn vị bạn. Cũng nhờ nỗ lực phi thường, đúng lúc để chặn đứng địch trên đà chiến thắng này của Lữ Đoàn 369/TQLC mà Trung Tướng Ngô Quang Trưởng, Tư Lệnh Quân Đoàn I, có thì giờ để chỉnh đốn bộ tham mưu, tái bổ sung, và trang bị cho các đơn vị.

Ngày 25/6/1972, Trung Tướng Ngô Quang Trưởng phát lệnh cuộc hành quân Lam Sơn 72 tái chiếm Thị Xã Quảng Trị với hai lực lượng chính là Sư Đoàn Dù và Sư Đoàn TQLC. Đến ngày 15/9/1972 TQLCVN đã hoàn toàn làm chủ Thị Xã và Cổ Thành Quảng Trị. Quốc kỳ VNCH lại tung bay trên Cổ Thành Đinh Công Tráng và Thị Xã Quảng Trị.

QLVNCH đã đánh tan tành âm mưu biến Thị Xã **Quảng Trị** thành Thủ Đô của cái gọi là MTGPMN, cánh tay nối dài của CSBV.

Từ Tháng 6 năm 1972 đến ngày 15 tháng 9 năm 1972 đã có 3,658 quân nhân TQLC hy sinh, nhiều ngàn quân nhân bị thương. Trung bình bốn quân nhân TQLC thì có một TQLC hy sinh (25%) nhưng họ đã thành công trong việc dập tắt “ý đồ” của CSBV. Chúng muốn đẩy phòng tuyến của QLVNCH xa hơn nữa về hướng Thành Phố Huế.

Sau chiến thắng Quảng Trị Tháng 9/1972, nhiều phái đoàn dân sự, sinh viên, học sinh Huế đã đến ủy lạo các đơn vị TQLC. Tình cảm thương mến và nhận thức đúng đắn về Binh Chủng TQLC của đồng bào Huế đã khác xa những năm tháng Biến Động miền Trung 1966.

Houston, Tháng 7/ 2019

** Hình đầu bài: Cầu Trường Tiền bắc ngang sông Hương vào mùa Hè.”*



Nhớ Quê

Sao Linh, 30/1

Em nhớ lắm căn nhà tranh vách lá
Cạnh bờ sông, dòng nước lững lờ trôi
Con đường đê mực tử dất trâu về
Cây cầu khi nắng chiều in gót nhỏ.

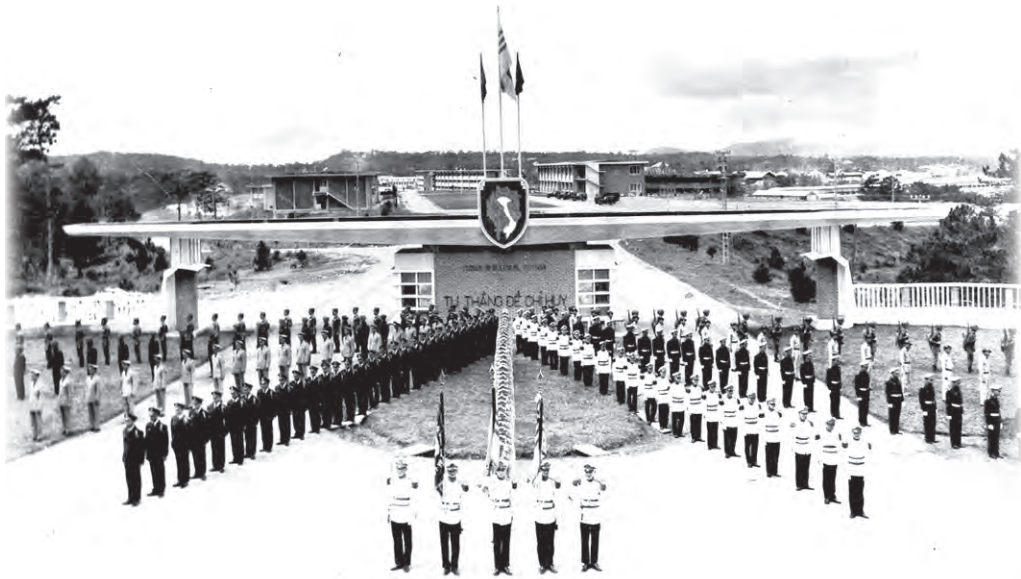
*Em nhớ lắm hàng rào cây dâm bụt
Cành mai vàng nở rộ mỗi Xuân sang
Cánh đồng xanh hạt lúa trở đồng đòng đòng
Đàn vịt trắng nhởn nhơ đùa trong nước*

Em nhớ lắm hàng dừa cao soi bóng
Nước lung linh gợn sóng ánh mây chiều
Bếp lửa hồng nghi ngút khói com ngon
Chiếc xuồng lá đưa em về bến nhỏ.

*Em nhớ lắm những cơn mưa tầm tã
Nhìn qua sông giăng mắc một màn sương
Từng chiếc xuồng, chiếc ghe vội vã chèo
Cơn gió lạnh nhẹ lùa qua song cửa.*

Em nhớ lắm thôn nghèo quê của mẹ.
Giờ còn đâu, xa cách một đại dương
Con sông xưa ai nữa tẻ đôi giòng
Thân đất khách hồn trôi về cố hương





Vài Nét Về *Khóa 20 - Nguyễn Công Trứ*

Võ Nhân K20.

Hon một tháng, sau ngày 1 tháng 11 năm 1963, Tổng Thống Ngô Đình Diệm và bào đệ của ông bị thảm sát, chúng tôi lên đường thi hành nhiệm vụ của người trai thời chiến. 62 thanh niên tuổi từ 18 đến 22, cùng đi trên một chuyến xe lửa đặc biệt từ ga Đà Nẵng đến Tháp Chàm, rồi chuyển qua đoàn tàu có “răng cưa” lên thành phố sương mù, gió mát. Trưa ngày 7 tháng 12, đoàn tàu tiến vào ga Đà Lạt rồi dừng lại. Nơi đây khí hậu thật mát mẻ. Khi chúng tôi hân hoan, khoan khoái bước xuống sân ga thì được các sinh viên sĩ quan (SVSQ) mặc quân phục dạo phố mùa Đông lịch sự và oai phong, chào đón ân cần:

- Các anh đi xa có mệt lắm không?

- Dạ, không mệt lắm. Chúng tôi vui về trả lời.

SVSQ trưởng toán nói:

- Từ đây vào trường rất gần. Tuy nhiên, chúng tôi sẽ cho xe chạy qua thành phố để các anh có cơ hội thấy thị xã Đà Lạt trước khi nhập học.

Chúng tôi thăm nghĩ SVSQ Võ Bị có khác, họ thật tế nhị và lịch thiệp! Đoàn xe chở chúng tôi chạy qua khu phố, chợ Hòa Bình... trở về ga xe lửa, hồ Than Thở. Sau khi lên khỏi dốc, chúng tôi vô cùng ngạc nhiên khi thấy ngôi trường đồ sộ hiện ra ngay chân đồi. Cảnh vật thật nên thơ! Đoàn xe từ từ xuống dốc rồi dừng lại trước cổng trường. Chào đón chúng tôi là một toán quân nhạc, đang thổi lên những khúc nhạc quân hành hào hùng... Chúng tôi hân hoan, rộn rã đón nhận lòng ưu ái, nồng nàn mà ngôi trường thân yêu dành cho chúng tôi trong bước đầu binh nghiệp. Tôi thầm khen mình đã có một quyết định vô cùng đúng đắn...

Khi rời câu lạc bộ sau khi giải lao, chúng tôi theo lệnh xếp thành 8 hàng trước cổng trường. SVSQ cán bộ tiểu đoàn trưởng cao to, uy nghi bước lên bục, chào mừng các khóa sinh với lời lẽ lịch sự, hào hùng nhưng không kém phần cứng rắn của một cấp chỉ huy, cùng những lời nhấn nhủ tiềm ẩn những gian lao, nhọc nhằn mà chúng tôi sắp trải qua. SVSQ cán bộ cho biết Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam hân hoan chào đón những thanh niên đầy nhiệt huyết, có lý tưởng Quốc Gia đã chọn trường này để trở thành những cán bộ quân sự ưu tú, sẵn sàng phục vụ Tổ Quốc. Chương trình huấn luyện của trường chắc chắn sẽ gian lao, vất vả!!! Kỷ luật của Trường là kỷ luật thép. Mong các khóa sinh theo gương các bậc đàn anh, vượt qua mọi thử thách, gian khổ để sau này làm rạng danh Trường Mẹ.

SVSQ cán bộ vừa dứt lời, toán Quân Nhạc đã thổi lên những bản nhạc quân hành như thúc dục chúng tôi sẵn sàng chấp nhận gian lao, thử thách. Khi chúng tôi theo lệnh và từ từ bước

qua khỏi cổng trường thì một SVSQ cán bộ nói nhẹ nhàng:

- Các anh chạy theo tôi.

Vừa cất bước theo lệnh của SVSQ cán bộ thì hàng chục SVSQ khác khắp bốn hướng cũng xuất hiện. Tiếng la, hét vang cả một vùng đã áp đảo tinh thần của chúng tôi một cách quyết liệt, nếu không muốn nói là quá phũ phàng, lẫn hung bạo! Chỉ có một cách duy nhất là thi hành vì chúng tôi đã tình nguyện chấp nhận đời sống quân ngũ mà. Qua khỏi cổng, chúng tôi đã trở thành những Tân Khóa Sinh Khóa 20 của Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam. Đại đa số chúng tôi là những “chú cừ non” chỉ biết thi hành lệnh, nhưng cũng có vài “con ngựa chướng” trong hàng... Những SVSQ cán bộ bắt đầu thuận phục những “con ngựa chướng” này cho đến khi họ chấp nhận được kỷ luật thép của quân trường. Thật thế chỉ sau một tuần lễ, những “con ngựa chướng” đã trở nên ngoan ngoãn, thi hành lệnh đứng đắn như các “chú cừ non” kia. Giờ đây tất cả chúng tôi đã trở thành một đơn vị duy nhất, Tiểu Đoàn Tân Khóa Sinh Khóa 20.

Các lần chạy bộ không bao giờ có đích đến. Chúng tôi phải chạy trong mọi sinh hoạt... Hết chạy, đến bò trên đường nhựa, trên sân cỏ, dưới mương nước bùn lầy rồi lại nhảy xôm, hít đất... Cuộc hành xác cứ liên tục... Đã có những tân khóa sinh đến trước chúng tôi đang bị phạt, sân cỏ giống như một bãi chiến trường. SVSQ cán bộ thì ra lệnh, la, hét còn tân khóa sinh thì chạy, nhảy, bò... liên tục. Rải rác, khắp nơi trên sân cỏ đã có những tân khóa sinh “*sức không kham nổi đoạn đường*” đành nằm bất động... Đừng lo, bác sĩ, y tá đang túc trực trên chiếc xe cứu thương... Khi tỉnh dậy, họ lại tiếp tục bị phạt, không một phút giải lao.

Chúng tôi thật ngỡ ngàng khi nghe những SVSQ cán bộ bảo:

- Tại sao vào đây mà anh mang giày da? Anh đi dạo phố hả?

Một SVSQ cán bộ cạnh đó lại bảo:

- Tại sao anh này lại mang giày ba ta? Anh chạy cho tôi 5 vòng sân.

Một SVSQ cán bộ khác lại bảo:

- Sao anh này lại mang dép? Anh khinh thường bạn bè của anh hả? Nhảy xồm 100 cái.

- Anh này chống đối hả!

- Còn anh này lại ba gai!



Gia nhập trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam

Đến chiều, sau khi hớt tóc 3 phân xong, chúng tôi chạy bộ gần 2 cây số, từ sân cỏ Liên Đoàn đến khu Quang Trung nhận quân trang, vũ khí. Sau đó, mỗi người phải vác một bao (sac marin) đầy vật dụng cá nhân và súng Garant M1 ì ạch chạy bộ về phòng ngủ. Được lệnh thay quân áo dân sự, đã rách nát và lấm đầy đất bùn, bằng quân phục thật nhanh, chúng tôi bắt được huấn luyện những động tác căn bản của những tân binh như chào tay, đi thẳng góc, ăn thẳng góc, ngồi thẳng lưng, sắp xếp quần áo, chần mền vuông góc; vệ sinh phòng ngủ, nhà tắm, cầu tiêu...

Ngay những phút đầu tiên của đời quân ngũ, chúng tôi phải

học làm người máy! SVSQ cán bộ ban hành lệnh, chúng tôi lắng nghe rồi thi hành lệnh một cách nghiêm chỉnh, không một chút đắn đo, suy nghĩ; và phải hoàn thành mọi công tác một cách hoàn hảo, nhanh chóng. Thời gian là vàng.

Đến chiều, chúng tôi đã ăn bữa cơm đầu tiên của đời quân ngũ với nhiều kỷ niệm không bao giờ quên! Ôi, bao nhiêu kỷ niệm! Vừa bước vào phạm xá, chúng tôi nghe những giọng hát quen thuộc qua những bản nhạc Đêm Tân Bến Ngự, Chiều Mưa Biên Giới... thánh thót vang lên, đánh thức những kỷ niệm học trò đầy mộng mơ... Trong phòng đã có hơn 400 SVSQ và 400 Tân Khóa Sinh, thế mà căn phòng im phăng phắc. Chúng tôi chỉ nghe tiếng giày chạm trên nền gạch hoa bóng loáng. Chúng tôi đành chuẩn bị tâm tư để đón nhận những sự việc vô cùng mới lạ đầy ngỡ ngàng, bất ngờ cho những giờ phút sắp đến... Một SVSQ cán bộ hỏi tôi:

- Anh ăn bao nhiêu chén cơm?

- Dạ 5 chén. Tôi vội vàng trả lời.

SVSQ cán bộ thét lên:

- Chưa đủ... để tập luyện. Anh phải ăn thêm một chén nữa.

Tôi lặng lẽ thi hành lệnh... SVSQ cán bộ quay sang, hỏi một tân khóa sinh ngồi cạnh tôi:

- Tại sao anh gia nhập Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam?

Tân khóa sinh này từ tốn đáp:

- Tôi muốn trở thành một sĩ quan hiện dịch để phục vụ Tổ Quốc.

SVSQ cán bộ đồng dục nói:

- Trước khi trở thành một sĩ quan hiện dịch, các anh phải là những người lính chiến. Các anh phải hiểu rằng tại quân trường này, khi các SVSQ cán bộ ra lệnh cho các anh thì đây cũng là “chiến trường” đấy!

Thật thế, chúng tôi đang đứng trước muôn vàn thử thách

và phải vượt qua được những khó khăn của những bài học đầu đời binh nghiệp. Bữa cơm chiều xong, cả Tiểu Đoàn Tân Khóa Sinh trở lại sân cỏ để tiếp tục chạy, bò, nhảy xỏm...

Đến 7:30 giờ tối, các tân khóa sinh mới được lệnh về phòng ngủ ở tận lầu 3. Tôi cùng 2 tân khóa sinh ở chung một phòng ngủ khang trang, sạch sẽ, đầy đủ các tiện nghi. SVSQ cán bộ thông báo thời khóa biểu sinh hoạt những ngày sắp đến rồi hướng dẫn cách sắp xếp quần áo, nệm, chăn mền, cho đến cái ba lô cũng phải vuông góc, vào đúng chỗ, gọn gàng, ngăn nắp. Sau đó, chúng tôi lại lo vệ sinh cá nhân, tắm rửa một cách vội vàng vừa thay bộ áo quần ngủ quân đội. Vừa xong thì kèn báo giờ ngủ vang lên. Vội vàng lên giường, tôi thiếp đi lúc nào cũng không hay! Tôi đã vượt qua được vài thử thách đầu tiên với những kỷ niệm thật đáng nhớ trong đời binh nghiệp.

Khi trời còn tờ mờ sáng, sương mù dày đặc đang bao phủ khắp núi đồi thì tiếng kèn báo thức lại vang lên. Tôi vội vàng nhảy khỏi giường, xếp chăn, gối... vuông góc, vệ sinh cá nhân, chuẩn bị quần trang... Đúng 6.00 giờ sáng, chúng tôi được tập hợp để chạy bộ quanh trường... Sau bữa ăn sáng là một ngày tôi luyện mới lại bắt đầu. Chiếc xe cứu thương đã đậu sẵn cạnh sân cỏ của Liên Đoàn. Bãi cỏ cùng mương nước, đường nhựa, dốc núi, sườn đồi... trong doanh trại tạo thành một bãi tập lý tưởng để rèn luyện các tân khóa sinh. Một giọng của một tân khóa sinh hô vang lên từ sân cỏ Liên Đoàn:

- Tiểu Đoàn Tân Khóa Sinh chuẩn bị tập hợp.

Tiếp đến, tiếng nói của các SVSQ cán bộ của đại đội vang dội khắp hành lang lầu 3 và cứ liên tục lặp lại:

- Nhanh lên, tân khóa sinh tập hợp với vũ khí cá nhân.

Trong giây lát, những cửa phòng đồng loạt bật mở. Tất cả tân khóa sinh với súng cầm tay ủa ra hành lang, rồi vội vàng chạy ra cầu thang (ngoài) để xuống sân tập hợp. Thế mà vẫn có vài tân khóa sinh chạy ngược lại vì quên... súng. Chưa được 3 phút mọi người đã có mặt trên sân cỏ. Chưa đầy 5 phút,

họ đã tập hợp đúng vị trí đã được ấn định và im lặng đợi lệnh. SVSQ cán bộ trực lên tiếng:

- Các anh không còn là những sinh viên dân chính. Các anh đang ở trong một quân trường đào tạo sĩ quan hiện dịch, các anh phải thi hành lệnh một cách nghiêm chỉnh. Tôi bảo các anh tập hợp với vũ khí cá nhân thế mà các “*cứ đi tà tà, lại còn nhìn nhau mỉm cười*”. Thậm chí còn có “*anh chống đối*” lệnh của tôi không mang theo súng để SVSQ cán bộ phải nhắc nhở nhiều lần!!! Các anh chạy đến phạm xá rồi về trở về tập hợp theo vị trí này. Khi nào tôi hô đằng sau quay thì tất cả các anh quay và chạy đến phạm xá. Các tân khóa sinh nghe rõ chưa?

- Rõ. Tiểu Đoàn Tân Khóa Sinh đồng loạt trả lời.

SVSQ cán bộ trực đồng dục hô:

- Tiểu Đoàn Tân Khóa Sinh... Đằng sau, Quay.

Cả một khối người cùng chạy về hướng phạm xá. Tiếng thở hổn hển hòa chung với những tiếng la, hét của các SVSQ cán bộ vang dội trên sân cỏ của khu apartment:

- Anh này ba gai!!! Anh chống đối hả!!!

Sau khi tập hợp và trình diện tại phạm xá thì SVSQ cán bộ đại đội trưởng trực lại đồng dục nói:

- Các anh vẫn chưa chịu từ bỏ nếp sống cầu an, chai lười của một thanh niên dân chính. Các anh vẫn còn tìm cách tránh né, chống lại lệnh của các SVSQ cán bộ. Chúng tôi sẽ giúp các anh gạt, bỏ những thói hư, tật xấu, cá nhân ích kỷ để trở thành một quân nhân gương mẫu. Các anh phải thương nhau, đùm bọc lẫn nhau. Các SVSQ cán bộ phải có những biện pháp thật hữu hiệu để chấn chỉnh, tôi luyện những tân khóa sinh này. Bây giờ, Tiểu Đoàn Tân Khóa Sinh chạy 5 vòng sân...

Trên sân cỏ vẫn còn có nhiều tân khóa sinh được các SVSQ cán bộ đặc biệt “săn sóc” một cách tận tình! Một tân khóa sinh khiêu nại với SVSQ cán bộ:

- Tôi có lỗi gì đâu mà phạt?

SVSQ cán bộ đồng dạc giải thích:

- Anh đã tự nguyện gia nhập quân đội mà! Đây là quân trường. Anh phải thi hành trước rồi khiếu nại sau! Rõ chưa?

- Rõ. Tân khóa sinh vội vàng trả lời.

Trên bờ cỏ, một tân khóa sinh khác đang cầm cúi đo chu vi sân cỏ Trung Đoàn bằng một “que tằm”!!! Ở cuối góc đường kia, lại một tân khóa sinh khác đang cần cù, chăm chỉ lấy từng nắp bình động lấy nước từ một vòi cách đó 50 m để đổ... cho đầy bi đông!!! Cuộc hành xác cứ liên tục cho đến giờ cơm trưa. Sau đó, tiểu đoàn lại tập hợp trình diện SVSQ cán bộ trực để tấn công triển đội, dốc núi... Một SVSQ cán bộ hỏi các tân khóa sinh:

- Các anh có quen ai trong trường này không?

Một tân khóa sinh vội vàng phát biểu:

- Thừa cán bộ, tôi quen SVSQ Cán Bộ Tiểu Đoàn Trưởng.

SVSQ cán bộ hỏi tiếp:

- SVSQ Cán Bộ Tiểu Đoàn Trưởng là bạn học, hay thân nhân của anh?

- Là bạn học cùng lớp ở Đại Học Sài Gòn. Tân khóa sinh đáp.

SVSQ cán bộ đến trước SVSQ Cán Bộ Tiểu Đoàn Trưởng, đứng nghiêm rồi nói:

- Có một tân khóa sinh tự nhận là bạn của SVSQ Cán Bộ Tiểu Đoàn Trưởng!

SVSQ Cán Bộ Tiểu Đoàn Trưởng trả lời:

- Anh cho tân khóa sinh đó chạy 5 vòng sân, vừa chạy vừa la thật lớn câu: “*Tôi không quen ai trong trường này cả.*” Sau đó, cho tân khóa sinh này đến trình diện tôi!

Thi hành lệnh xong, tân khóa sinh này đến trình diện. SVSQ Cán Bộ Tiểu Đoàn Trưởng liền hỏi;

- Anh có quen ai trong trường này không?

Tân khóa sinh vội vàng đáp:

- Tôi không quen ai trong trường này cả!

SVSQ Cán Bộ Tiểu Đoàn Trưởng nói tiếp:

- Với trách nhiệm của một SVSQ cán bộ, tôi không “quen” với bất cứ một cá nhân nào hết, mà 425 tân khóa sinh Khóa 20 đều là các tân khóa sinh khóa đàn em của tôi. Anh hiểu không?

Kiến trúc của trường được xây dựng trên đỉnh Đồi 1515 cạnh thị xã Đà Lạt. Bốn tòa nhà ngủ của SVSQ đối diện nhau, mặt trước là sân cỏ Liên Đoàn và phía sau là chân đồi. SVSQ cán bộ cho lệnh và dẫn các đại đội tân khóa sinh về tập hợp cạnh doanh trại của đơn vị mình và nhìn xuống chân đồi. SVSQ cán bộ trực nói:

- Bây giờ các anh phải tấn công xuống chân đồi mà giới hạn là con đường kia. Sau đó, từ chân đồi, các anh lại tấn công lên đỉnh đồi này. Các anh thi hành theo lệnh tôi và khi nghe địch pháo kích thì các anh phải nhảy xuống các hố cá nhân chiến đấu... Rõ chưa?

- Rõ. Tất cả tân khóa sinh đồng loạt đáp.

SVSQ cán bộ liền hô:

- Tấn công... Tấn công... Bò... Lăn...

Chạy xuống dốc đồi được một đoạn, đôi chân của tôi bắt đầu loạng quạng, đánh vào nhau rồi thân thể lão đảo và ngã xuống đất như một thân cây mục nát đã lâu năm. Tôi vội vàng đứng lên khi những tiếng gào, hét... xung phong, xung phong... dồn dập vang lên liên tục, chát chúa... Thế rồi, tôi lại phải bò, lăn... khi các SVSQ cán bộ la, hét không ngừng. Lợi dụng dốc núi, tôi bò thật nhanh rồi vội vàng lăn người xuống khe nước bên vệ đường, đợi lệnh. SVSQ cán bộ lại nói:

- Bây giờ, các anh bò và tấn công lên đỉnh đồi thật nhanh. Bò!!!

Tôi bò lên đồi khá khó khăn vì dốc khá cao, chỉ có đất đỏ, không có cây cỏ nên đôi khi bị tuột xuống đến tận bờ đường. Các SVSQ cán bộ vẫn luôn luôn ở bên cạnh kiểm soát, thúc giục các tân khóa sinh. Khi vừa lên được nửa dốc đồi, SVSQ cán bộ liền hét lên:

- Pháo kích... pháo kích.

Chúng tôi lại phải đứng bật dậy, chạy nhanh lên đỉnh đồi, tranh nhau tìm và nhảy ngay xuống hồ cá nhân, tuyến phòng thủ của trường. Đầu, tóc lẫn quần áo mới tinh của chúng tôi đã nhuốm đầy bùn, đất đỏ. Những âm thanh “khô khan đầy cứng rắn” như dây xe cút kít, nhảy xôm, hít đất, chạy nhanh lên của các SVSQ cán bộ cứ dồn dập, liên hồi trấn áp những người lính mới “tò te”. Chúng tôi liên tục bị hành xác suốt 8 tuần sơ khởi như vậy, không một ngày ngừng nghỉ, bất cứ lúc nào, dù ở đâu! Cứ 4:00 giờ chiều mỗi ngày sau giờ huấn luyện quân sự, các SVSQ cán bộ lại tiếp tục phạt chúng tôi với đủ lý do cho đến bữa cơm tối. Tiếp đến, chúng tôi còn phải chạy 5, 7 vòng sân Liên Đoàn rồi mới được về phòng để lau chùi vũ khí, đạn dược, đánh bóng đôi giày da cao cổ, vệ sinh cá nhân, sắp xếp quần áo trong tủ đựng quân trang thật nhanh, gọn. Công việc chưa xong thì kèn báo hiệu giờ ngủ văng vẳng vang lên. Các SVSQ cán bộ đi vào từng phòng kiểm soát, đóng chặt từng cửa sổ, đắp chăn mền lại cho từng tân khóa sinh... Thịnh thoảng để “trắc nghiệm”, SVSQ cán bộ thường hỏi:

- Các anh đã ngủ hết chưa?

- Thưa cán bộ, chúng tôi ngủ hết rồi. Một tân khóa sinh đáp.

- A, hay nhỉ! Ngủ rồi, sao còn nói? Anh nào vừa trả lời, nằm trên giường hít đất 50 cái.

Những tiếng cười khúc khích của các tân khóa sinh cùng phòng phá tan không gian tĩnh mịch, nhưng SVSQ cán bộ khép kín cửa phòng nhẹ nhàng và lặng lẽ bước sang phòng khác. Họ săn sóc từng bữa ăn, giấc ngủ của các chúng tôi thật cẩn thận, chu đáo! Đó là một trong những kỷ niệm đầu đời

binh nghiệp mà chúng tôi luôn ghi nhớ.

Đôi khi lên giường ngủ, thật bất ngờ, chúng tôi nhận được kẹo ngọt, hoặc một lon sữa nằm gọn dưới chiếc gối, những món quà mà chủ nhân là những SVSQ đàn anh “vô danh”, không bao giờ thấy mặt. Họ biết chúng tôi đang cần đường vì tập luyện quá nhiều, mà nhiều khi chúng tôi không kịp mua tại câu lạc bộ. Những ngày đầu tiên, trong đời quân ngũ, với những kỷ niệm khó phai nhòa của một tân khóa sinh, đã khiến



*Đại Tá
Lâm Quang
Thơ
đang
chuyển giao
quốc quân
kỳ cho
Khóa 21
SVSQ.*

chúng tôi nhớ mãi. Phải chăng đó là những mầm non xanh tươi, diệu kỳ của Tinh Tự Võ Bị đáng quý!

Suốt 8 tuần lễ, các SVSQ cán bộ, đi ngủ sau và thức dậy sớm hơn chúng tôi, đã liên tục huấn luyện tân khóa sinh 12 đến 14 giờ mỗi ngày, không có ngày nghỉ. Hình phạt đến liên tục, ngoài giờ học và.. trong giờ học. Vì thế, chúng tôi coi họ là những “hung thần”, vì rõ ràng họ rất “đáng ngán”! Tuy nhiên, khi lên SVSQ và có dịp huấn luyện khóa đàn em sau này thì từ ngữ “hung thần” trở thành một niềm tự hào lẫn thương yêu, triu mến để gọi những đàn anh đáng quý của chúng tôi.

Chúng tôi cũng đã được các SVSQ cán bộ đưa đến các bãi tập. Nơi đây, chúng tôi được học tác xạ, xử dụng vũ khí,

những bài chiến thuật cá nhân, cấp tiểu đội chiến đấu với địch và xử dụng các loại vũ khí cộng đồng.

Cuối năm 1963, Thiếu Tướng Trần Tử Oai thay thế Trung Tá Trần Ngọc Huyền, Chỉ Huy Trưởng vì được vinh thăng đại tá rồi chuyển chuyên về Sài Gòn. Đến ngày chuẩn bị gắn Alfa, Tân Khóa Sinh Khóa 20 tập họp ở sân bóng tròn, cạnh vũ đình trường Lê Lợi, di chuyển theo phương giác (1) đến chân núi Lâm Viên. Đêm đến, Thiếu Tướng Oai tham dự lửa trại cùng với chúng tôi. Tờ mờ sáng hôm sau, chúng tôi được lệnh chinh phục cả 2 đỉnh của núi Lâm Viên.

Khi những làn khói đu màu bốc lên từ 2 đỉnh núi thì cư dân Đà Lạt biết được các tân khóa sinh đã vượt qua được mọi thử thách, gian truân của mùa tôi luyện. Xuống núi, cũng theo phương giác, chúng tôi di chuyển về lại Trường. Tối đến, các SVSQ K19 trao mũ và thắt lưng cổ truyền tại phòng ngủ. Sau đó, Tân Khóa Sinh di chuyển ra Vũ Đình Trường Lê Lợi tham dự lễ gắn Alfa, do Thiếu Tướng Oai chủ tọa.

Được mang Alpha đeo trên cầu vai, đã trở thành những SVSQ năm thứ nhất, chúng tôi vui sướng mặc bộ quân phục dạo phố mùa Đông, hân hoan dong ruổi trên các đường phố Đà Lạt. Những thân nhân ở xa vô cùng ngỡ ngàng trước những thay đổi từ thể xác cho đến tác phong của thân nhân họ. Chúng tôi đã hoàn toàn lột xác. Tám tuần sơ khởi đã qua. Một “kỷ niệm” thật “tuyệt vời” cho những người chấp nhận thử thách gian nan! Chỉ có họ mới cảm thấy được những cảm giác kỳ bí, sâu thẳm ngay khi vừa bước chân qua khỏi cổng Nam Quan rồi phải chịu đựng những gian lao, vất vả ... suốt 8 tuần lễ của đầu đời binh nghiệp. Tự hào biết bao khi chúng tôi đã vượt qua được muôn vàn gian lao, thử thách đó!

Mùa quân sự năm thứ nhất chấm dứt. Mùa văn hóa bắt đầu từ tháng 3 cho đến tháng 12, chúng tôi lại phải “cấp sách, đến trường”. Được tiếp xúc với các SVSQ Khóa 19 khi đó chúng tôi mới vỡ lẽ, không phải vì chống đối, ba gai, giày da, giày ba

ta, hay mang dép rồi bị phạt mà đây chỉ là những hình thức rèn luyện sức chịu đựng, nhằm biến đổi một sinh viên dân chính thành một quân nhân hiện dịch. Đối với tân khóa sinh, không có hình phạt mà chỉ có sự trui rèn, tôi luyện vô cùng gian nan, vất vả. Ngoài trừ những tân khóa sinh vi phạm kỷ luật mới bị phạt dã chiến, trình diện SVSQ cán bộ vào ban đêm. Họ phải thi hành lệnh của cấp chỉ huy một cách tuyệt đối. Lệnh là lệnh! Bởi vì, kỷ luật là sức mạnh của Quân Đội.

Thiếu Tướng Trần Tử Oai quan tâm đến công tác huấn luyện chiến thuật, chiến đấu trên chiến trường cũng như đời sống của SVSQ một cách chu đáo. Ông thường xuyên đến quan sát các bãi học, thực tập quân sự cũng như phòng học văn hóa, phòng ăn, phòng ngủ, bệnh xá của SVSQ. Ngay đầu mùa văn hóa, ông bắt SVSQ phải tập làm quen với bóng đêm. Đột nhiên, sau bữa cơm chiều, ông cho xe chở SVSQ mang ba lô, đầy đủ súng, đạn... đến một điểm xa trường. Từ đó, SVSQ tính phương giác rồi di chuyển bộ về. Băng rừng, vượt suối suốt đêm, vừa về đến Trường thì ánh bình minh cũng đã ló dạng. Chúng tôi chỉ có đủ thời gian tắm rửa, ăn sáng rồi vội vàng đến lớp học văn hóa. Thiếu Tướng Trần Tử Oai cũng thông cảm những khó khăn, vất vả đó nên thường tâm sự:

- Các em ta thân, phiền “Qua” nhiều lắm vì “Qua” bắt các em đi dạ hành liên tục tới 4, 5 giờ sáng mới về rồi phải đi học văn hóa. “Qua” hiểu các em mệt nhọc vô cùng. Nhưng các em có biết cuộc đời các em sau này gắn liền với bóng đêm không. Các em phải làm quen với nó hơn kẻ thù của các em. “Qua” nghĩ và thương các em lắm. Sau này, ra chiến trường, các em sẽ hiểu rồi thông cảm cho “Qua”.

Khi Đại Tá Trần Văn Trung nhận chức vụ chỉ huy trưởng thay Thiếu Tướng Trần Tử Oai thì các cuộc di hành ban đêm của SVSQ cũng chấm dứt.

(còn tiếp)